

Số: 175/2024/QĐST-HNGĐ

Tháp Mười, ngày 27 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 287/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: **Lê Thị Giảng E**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: **Tổ B, ấp M, xã M, huyện C, Đồng Tháp.**

- Bị đơn: **Hồ Bảo Q**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: **Ấp D, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lê Thị Giảng E** và anh **Hồ Bảo Q**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lê Thị Giảng E** và anh **Hồ Bảo Q** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ nuôi con:

Chị **Lê Thị Giảng E** được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên **Hồ Thị Hồng T**, sinh ngày 28/9/2018. Anh **Hồ Bảo Q** không phải cấp dưỡng nuôi con chung **Hồng T**, do chị **Giảng E** không yêu cầu.

Anh **Hồ Bảo Q** được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên **Hồ Thị Hồng T1**, sinh ngày 03/5/2014. Chị **Lê Thị Giáng E** không phải cấp dưỡng nuôi con chung **Hồng T1**, do anh **Q** không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, chị **Giáng E**, anh **Q** có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về quan hệ tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ: Không có.

- Về án phí: Chị **Lê Thị Giáng E** tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị **Giáng E** đã nộp theo biên lai số 0010759, ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Chị **Giáng E** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- THADS Huyện;
- UBND xã Láng Biền,
(Giấy CNKH số 34 ngày 17/7/2014);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ (Hoàng).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thi